

Bài 51. Kinh Tăng Chi | Chương Ba pháp | đến bài Phẩm Các Bà-La-Môn | Sư Giác Nguyên giảng 20/04/2018

Hôm nay chúng ta học bài kinh tiếp theo, tựa đề là Núi.

Ở trong bài kinh này, Đức Phật dạy rằng cây cối ở trên núi thì phải dựa vào núi để phát triển. Cái chuyện này là chuyện đương nhiên. Và từ đó, Ngài mới lấy cái đó làm hình ảnh ví dụ, ẩn dụ, để Ngài dạy rằng: một người gia trưởng trong một gia đình có một vai trò, có một vị trí rất là quan trọng đối với những người còn lại.

Tôi có một câu tôi nói hoài là: kinh để liếc qua thôi thì thấy không có gì hết, nhưng nếu mà mình đọc nó kỹ một chút xíu, đọc chậm lại một chút xíu, thì mỗi bài kinh vậy đó đều có một chiều sâu đặc biệt hết, như bài kinh này.

Chúng ta biết rằng trong một gia đình thì trên là có cha mẹ, ông bà, dưới thì có con có cái, có con có cháu, chuyện ai cũng biết hết. Nhưng mà gia trưởng ở đây là sao? Gia trưởng ở đây có nghĩa là người mà nắm vận mệnh của một gia đình. Thí dụ như về tiền bạc, tài sản, hoặc là về vai vế ở trong dòng họ, trong gia đình, thì có nhiều khi gia trưởng là người đang làm ra tiền, nhưng mà là người có tiếng nói, có uy tín. Là vì sao? Là vì người này có cái gì đó để cho người ta nể, phải nghe lời.

Thì cái lý do để cho người ta nể, người ta nghe lời thì nó có nhiều lắm. Nắm về tiền bạc cũng là một cách, mà mình là người có đức độ cũng là một cách. Cái quan trọng nhất là mình phải có cái phước đặc biệt.

Ở trong 32 đại nhân tướng của Đức Thế Tôn và của các vị Chuyển luân vương thì có một cái tướng gọi là tướng nhục kế, unḥisa. Cái tướng này là nhiều đời các vị Bồ-tát hoặc Chuyển luân vương tiền kiếp luôn luôn đứng đầu lãnh đạo, cầm đầu thiên hạ để họ làm việc lành, hướng dẫn người ta vượt qua những nguy nan khổ nạn, đồng thời cũng là hướng dẫn người ta biết làm lành lánh ác. Nhiều đời như vậy, do cái nghiệp

này, cho nên khi mà có đủ 32 đại nhân tướng thì vị này có cái phước đặc biệt, có nghĩa là có khả năng phục chúng, có khả năng quán chúng rất là xuất sắc.

Tức là bao nhiêu cái thành phần gọi là trời ơi đất hỡi, thiên lôi, bán trời không mời thiên lôi, mà gặp vị này họ phải cúi đầu nể mặt ba phần. Là vì sao? Là vì cái phước xưa là vị này nhiều đời dẫn đầu thiên hạ làm lành lánh dữ, nhiều đời dẫn đầu thiên hạ giúp cho thiên hạ thoát khỏi tai ương khổ ách. Đó là cái phước, cho nên đó là phước lớn.

Còn nếu mà phước nhỏ là những người nào mà đi chùa, hoặc là trong đời sống bình thường, trong công sở, mình thấy lâu lâu nó lòi ra một vài nhân vật nổi bật hơi cộm một chút. Có nghĩa là phần lớn quần chúng là cứ kiếm chỗ dựa hà, nhưng mà trong cái đám quần chúng mà thích cái chỗ dựa ấy, thì lâu lâu cũng xuất hiện một vài nhân vật.

Tôi ví dụ nha, trong đám đông tự nhiên có cái anh lâu lâu ảnh kêu gọi: “Cuối tuần này mình đi picnic nha, giờ sao? Câu cá hay là nhậu hay là đánh bài?” Cái tên đó là cái tên cầm đầu. Trong mỗi một hội chúng lâu lâu nó có cái tên như vậy.

Lâu lâu ở trong đám đông tự nhiên có cái người họ đề xướng ra một cái ý tưởng: “Bây giờ cuối tuần này đó, mình kéo nhau đi hết lên chùa nha, công quả một tuần. Ai đi thì báo cho biết rồi tôi lấy xe tôi chở.” Lâu lâu ở trong đám đông nó hay lòi ra mấy cái người như vậy lắm. Tức là ai cũng như ai thôi, không ai có quyền gì với ai hết, nhưng mà tự nhiên cái người này họ có khuynh hướng như vậy, họ có khuynh hướng là tác động quần chúng.

Bài kinh này nó sâu là sâu ở chỗ đó. Có khuynh hướng tác động quần chúng, mà vấn đề là anh tác động để cùng nhau làm bậy, hay là tác động để làm lành hay làm thiện thì khác. Nhưng mà trong đám đông nào nó cũng có lọt ra một hai tay như vậy hết. Cái đó rất là quan trọng, vô cùng quan trọng.

Cho nên là nhân cái bài kinh này, tôi cũng muốn xin gợi ý cho bà con cư sĩ một vài điều: đừng nghĩ mình là vô danh, đừng nghĩ mình là bé mọn để rồi tự ti đến mức mà không có dám gọi là phát động một ý kiến, thì cái đó không có nên.

Đúng là mình nên sống khiêm tốn, mình đừng có bao giờ nghĩ mình là cái rún của vũ trụ, cái chuyện này là chuyện tầm bậy. Nhưng cũng đừng bao giờ tự ti đến mức mà không có dám đề xướng một ý tưởng hay ho thì không có nên. Bởi vì sao? Bởi vì chúng ta phải nhớ rằng hễ ngày nào còn sanh tử thì có lúc chúng ta ở cái vai trò này, có lúc chúng ta ở cái vai trò kia, mà chúng ta luôn luôn có đủ cái tâm tư, có đủ cái bản lãnh, có đủ cái phước báu để mà đứng ở các vai trò khác nhau trong đời sống.

Mình nói: “Tôi bé mọn, tôi dốt, và tôi nhát lăm.” Nhưng mà mình quên một chuyện: biết đâu có một lúc trong đời này chứ đừng có nói kiếp sau, đời này nè, mình phải đứng ra mình cáng đáng một chuyện gì đó cho một nhóm nhỏ năm ba người, vài ba người. Đúng lúc đó mình tính sao?

Mình là một người đàn bà gầy ốm hay là một người đàn ông ít học, chuyện đó không quan trọng. Cái quan trọng nhất là anh sống bằng cái lý tưởng gì và anh hết lòng với nó. Mình không có khả năng kêu gọi vài chục, vài trăm người, vài ngàn người, thì mình cứ là có một tác động tích cực lên những người chung quanh mình, thì đó cũng là một cách gọi là rèn luyện khả năng lãnh đạo của mình trong kiếp sau đó! Cái đó rất là quan trọng.

Thì dĩ nhiên trong room này ai cũng hỏi tôi: sẽ có người thắc mắc nói ai cũng có

Cái máu lãnh đạo, vậy rồi đứa nào ở dưới, đứa nào ở trên? Yên tâm! Yên tâm cái chuyện đó, đừng có lo. Hễ mà gặp một cái đám đông sập vô rồi thì cái tên nào mà khả năng nhiều nhất, phước nhiều nhất thì nó sẽ đứng ở trên.

Nhưng mà tôi vẫn thích là nếu tôi làm lãnh đạo thì bên dưới tôi, tất cả những người bên dưới, thuộc hạ của tôi, tất cả cũng đều có khả năng lãnh đạo. Lỡ mai này mà tôi

có mệnh hệ gì thì cái thăng phó nó lên; mà cái thăng phó nó có chuyện gì đó thì cái thăng dưới thăng phó, cứ như vậy.

Ở trong cái chính phủ Mỹ, lỡ thành linh mà tổng thống Mỹ có chuyện gì là ông phó ổng lên; mà nếu ông phó ổng có chuyện gì đó là ông ngoại trưởng ổng lên. Phải có, phải có cái như vậy! Phải có cái sự thay thế, phải có cái khả năng thay thế. Thì trong một cái cỗ máy hay là trong một gia tộc, luôn luôn phải có cái người như vậy.

Vai trò gia trưởng

Tôi đánh một vòng lớn để tôi định nghĩa và nói nhiều về cái chữ “gia trưởng”. Cái chữ đó rất là quan trọng! Khi mà chúng ta đứng đầu trong một ngôi nhà, giàu, nghèo, ít hay là đông, thì chúng ta phải luôn nhớ rằng mình, vai trò của mình rất là quan trọng.

Bởi vì nhiều người trong nhà này, nếu không muốn nói là tất cả mọi người, đang lắng nghe mình, đang... và họ sẵn sàng chịu ý mình. Cho nên nhất cử nhất động, mỗi lời nói, mỗi hành động, mỗi cử chỉ, mỗi biểu lộ thì mình cũng phải cẩn thận, là bởi vì người ta dễ gọi là xu hướng theo mình lắm! Nhớ cái này.

Cho nên là cái vai trò gia trưởng nó rất là quan trọng. Và tôi nhắc lại, đừng có ai nghĩ rằng tôi bé mọn, tôi vô danh, tôi bất tài, vô tướng, vô hạnh đến mức mà tôi không có khả năng tác động tích cực lên người khác, thì suy nghĩ như vậy nó rất là bệnh hoạn! Tại sao anh phải suy nghĩ như vậy? Xin lỗi, anh có tàn phế, anh có nghèo đói xơ xác, nhưng anh vẫn có khả năng tác động cái người bên cạnh anh.

Tác động nó có nhiều hướng: tác động ở trên tác động xuống, ở dưới tác động lên, ở trong tác động ra ngoài, ở ngoài tác động vô trong, tác động chiều ngang, chiều dọc. Chứ đâu phải là mình phải là trên đầu người ta mình mới tác động lên người ta, đâu có!

Tôi hỏi các vị, các vị có biết loài thú nào mà đi đâu cũng được người ta vỗ tay hay không? Con muỗi đi đâu cũng được người ta vỗ tay hết! Cái đó là một câu nói đùa, nhưng mà ý tôi muốn nói rằng nhỏ như con muỗi, con kiến mà nó còn có thể tác động được người khác thì nói gì là một con người! Con muỗi nó nhỏ vậy chứ nó đi đâu người ta phải vỗ tay! Cho nên mình có bé mọn hơn con muỗi hay không?

Cho nên làm ơn lúc nào cũng phải sống khiêm tốn, vì thấy Chuyển Luân Vương kia còn là phù du cát bụi, thì xá gì là những thứ còn lại. Tuy nhiên mình phải luôn chuẩn bị một cái khả năng đứng đầu, đầu là đứng đầu ở trong một cái đất nước, một cái châu lục, đứng đầu hành tinh, hay là đứng đầu một cái nhóm người một hai mạng, mình cũng phải chuẩn bị.

Chuẩn bị bằng cách nào? Chuẩn bị bằng cách là luôn luôn có cái tấm lòng và cái sự chuẩn bị để mà tác động tích cực. Tôi luôn nhấn mạnh cái chữ “tích cực”, là tác động người ta làm việc hay, việc đẹp, việc tốt, lợi mình lợi người. Chứ còn rủ đi nhậu, đi câu cá thì cái đó tào lao, nha, cái đó là tào lao. Tôi phải nói là tích cực.

Bây giờ dễ ẹc hà, cứ lâu lâu có năm ba mạng rủ nhau lên chùa quét sân được hay không, chùi cầu, rửa chén được không? Được chứ!

Còn bên Mỹ có cái bên Mỹ, bên Âu châu có cái màn lâu lâu người ta rủ nhau vô nhà già, vô mấy cái nhà già thăm mấy cụ neo đơn. Họ mừng lắm, các vị có biết không? Mừng, không có cần bà con thân thích gì hết đó, không có cần. Cứ mình làm một nhóm thiện nguyện nhỏ nhỏ vậy đó, rồi cái cuối tuần thay vì về nhà tụ tập ăn uống, hát karaoke bầy bạ, thôi giờ mình vô thăm mấy cụ, đi vòng vòng thăm mấy cụ, chia sẻ coi các cụ nào cần gì gì, rồi tuần sau hoặc kỳ sau mình trở lại mình đem mình cho.

Thường mấy cụ không có nhu cầu gì mà đặt đồ hết trơn đó, tầm bầy tầm bạ. Mình làm cho các cụ một bình hoa giấy, xếp cho mấy cụ một cái keo vài chục con hạc vậy đó là mấy cụ vui rồi! Hoặc là thêu, hoặc đan cho mấy cụ một cái găng tay, một đôi tất, như vậy là quý rồi. Những cái chuyện nhỏ nhỏ như vậy.

Hoặc lên chùa rủ nhau ngồi thiền, thọ Bát quan cũng là một cái kiểu đề xướng, đề xuất một cái ý tưởng tích cực.

Thì tất cả những cái này nó mới tạo ra cho chúng ta một cái vai trò lớn, vai trò lớn ở trong một cái bối cảnh lớn nhỏ tùy: đứng đầu đất nước, đứng đầu một tỉnh, huyện, xã, ấp, hay là đứng đầu một gia đình.

Nội dung chính

Bây giờ mới vô cái nội dung chánh Kinh. Chính vì anh có cái khả năng đứng đầu thiên hạ mà cộng với cái đầu của anh là cái đầu hiền thiện, anh có cái phước, anh có cái sức của người đứng đầu, mà cộng với cái phẩm chất của anh là một người Phật tử, một người biết Đạo, học Đạo, hiểu Đạo, hành Đạo, thì cái chuyện anh đứng đầu đó là cái lợi cho người ta.

Có những cái gia đình mà cái người gia trưởng chỉ hại cho cái đám người còn lại. Đừng có ép tôi nói rõ quá... tôi thấy cái đó cũng hơi bị nhiều. Tức là vợ con ở nhà muốn đi chùa gặp rất là nhiều khó khăn, bởi vì lý do là ông chồng không có niềm tin, không có trí, rồi nó kéo cả lũ đi theo. Cái đám còn lại thì cũng ok, không có đến nổi tệ, nhưng mà nó xui là cái ông đứng đầu cái nhà là trời ơi, có trường hợp đó. Ghen cũng có, bòn xén cũng có, ác cảm với chùa miếu, với Tăng.

Tăng Ni, với Phật giáo cũng có, rồi cứ như vậy bắt cả nhà phải đi theo cái ác cảm của mình. Đó là cái đám còn lại coi như xui!

Tôi có biết ở Việt Nam có một cô đó, cổ đạo Phật rất là dễ thương, đẹp người đẹp nết, nhưng mà lấy nhầm cái ông chồng người đạo Chúa. Suốt mấy chục năm là cổ cứ ngồi cổ dòm Tăng Ni, chùa miếu mà cổ không dám nhúc nhích.

Thì cuối cùng lúc mà cổ có tuổi, có bữa đó ông chồng đi vắng, và chùa có lễ, bả lén bả xúc 5 ký hay 5 lít gạo gì đó, bả đem qua bả gởi trong chùa. Bả gởi mà bả lấp ló, bả

nói: “Đừng để cho ai thấy. Lâu lắm rồi thích lắm mà không có dịp. Bữa nay nhân chùa có lễ, không có gì, thôi xin gởi 5 lít gạo cho chùa vậy đó.” Xúc 5 lần nó ra 5 lít.

Thì quý vị thấy, tôi biết được cái chuyện đó tôi thương lắm. Tôi nói: “Trời đất ơi, đi lấy chồng, mà gia đình mình đâu có tệ, rồi đi lấy chồng mà chun vô một cái gia cảnh như vậy, khổ quá đi!”

Cho nên tôi nhắc lại, cái định nghĩa của chữ gia trưởng nó lớn chuyện lắm. Bản thân mình, thứ nhất là mình phải làm phước để mình có khả năng đứng đầu thiên hạ, để dìu dắt thiên hạ đi.

“Người gặp người trong đời đau khổ,
Người gặp người trong đời khổ đau,
Người ngàn xưa ngàn sau yêu nhau,
Dắt dìu nhau qua cuộc bể dâu.”

Đó là lời của một bài hát của thi sĩ Trần Dối, tôi rất là thích, tôi rất là thương cái bài đó. Tôi đọc lại:

“Người gặp người trong đời đau khổ,
Người gặp người trong đời khổ đau,
Người ngàn xưa ngàn sau yêu nhau,
Dắt dìu nhau qua cuộc biển dâu.”

Hoặc như Hòa thượng Viên Minh có một cái đoạn thơ tôi rất là thích:

“Vì thương đời bể khổ,
Nên con chọn kiếp phù du.”

Tôi nhớ hai câu đó thôi.

“Ta vốn từ thiên thu,
Đứng bên bờ giác ngộ,

Nhưng yêu đời bề khổ,
Ta chọn kiếp phù du.”

Có nghĩa là nhiều khi ở trong cái cuộc sống này, mình cứ cảm đầu mình chạy theo cơn gạo áo tiền mà mình quên là ngoài cái trách nhiệm đối với bản thân, đối với những người quanh mình, chúng ta còn có trách nhiệm với nhân quần xã hội, chúng sinh nữa.

Nếu mình không có khả năng xa quá, thì mình gom nó gần gần lại chút. Thôi thì những người quanh mình, bạn bè, láng giềng mình. Nếu mà khả năng mình tệ quá thì thôi thì mình thu gọn nó lại, gồm những người trong gia đình mình, để cùng nhau có được một nụ cười hiện tại, và có được cái công đức cho mai sau.

Bằng cách nào? Sống dễ thương để cùng có nụ cười hiện tại, và sống có vun bồi, có hàm dưỡng để cùng có công đức mai sau.

Đứng đầu một ngôi nhà, đứng đầu một gia đình, mà cái người đứng đầu mà thiếu trí, thiếu niềm tin, thiếu cái đức độ thì cả nhà dễ đi theo lầm, dễ lầm! Họ nể, họ ngán mình một phần, rồi một phần nhiều khi họ bị cái gì bất thiện nó dễ lây lắm quý vị! Cái thiện nó khó lây chứ cái bất thiện nó dễ lây lắm!

Cho nên nhiều khi người ta nể mình, người ta bắt chước mình cũng có. Hoặc là nhiều khi cái tập khí sanh tử, ai trong đám phàm phu cũng dễ dàng thấy cái bất thiện nó hay hay, rồi từ đó lâu ngày kéo nhau cả đám đi xuống, góc đầu không có lên.

Cho nên nội dung bài kinh này nó sâu kinh khủng lắm. Nó sâu cái gì?

Một là, không phải ai trong gia đình cũng có khả năng đứng đầu. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai là phải có cái phước gì đó trong ngôi nhà, anh mới có được cái vai trò, có được cái vị trí đó trong mắt mọi người.

Cái thứ ba, khi mà anh đã có được cái vai trò của cái vị trí, có được cái tầm ảnh hưởng như vậy trong ánh mắt mọi người, thì anh cũng phải sống làm sao mà để cho đời sau kiếp khác, anh và những người chung quanh anh nó khá hơn một chút. Chứ còn anh chỉ dùng cái vị trí, vai trò, quyền lực của anh trong ngôi nhà mà để dắt cả đám đi xuống hết, thì hình như là anh có lỗi với anh và anh có lỗi với bao nhiêu người nữa trong gia đình.

Thân người khó được, mà Chánh pháp khó gặp, cơ hội sống thiện đâu có nhiều. Mà để rồi cứ mình đứng ở đó, mà đứng trên đầu sóng ngọn gió rồi mình dắt cả đám đi về một cái nơi chốn âm u mù mịt, thì cũng không có nên!

Cho nên ở đây, nhờ vào cái người đứng đầu nhà mà có niềm tin, tức là Chánh tín. Niềm tin ở đây là gì? Niềm tin ở đây là niềm tin có trí tuệ, chứ không phải là tin quàng, tin xiên, tin đồng cốt, tin mê tín dị đoan là không phải. Niềm tin ở đây mình phải hiểu, bắt buộc phải hiểu là niềm tin mà Đức Phật nói đây phải là Chánh tín, niềm tin mà có trí tuệ.

Mà trí tuệ là sao? Trí tuệ trong hai chuyện.

Một là trí tuệ trong lý nhân quả. Biết rằng không có một câu nói, suy nghĩ và hành động lớn bé nào mà nó không để lại một cái hậu quả tốt xấu, buồn vui. Đó là trí nhân quả.

Cho dầu một cái nháy mắt hay là một cái cười nhếch mép, hay là một cái chuyện mình để cái ly, mình cầm cái chén lên, tất cả nó đều để lại một cái hậu quả hết. Các vị có tin chuyện đó không?

Có những lúc các vị để cái ly xuống mà nó hơi nặng tay là nó cũng để lại một hậu quả. Mà mình để nhẹ nhàng cũng để lại một cái hậu quả đẹp. Các vị không tin chứ tôi tin. Tôi để ý mấy cái đó lắm, mình để ý chứ.

Giấc trưa mới vừa thiu thiu chớp mắt, cái mình quất cái ly cái rằm làm người ta giật mình. Có phải nó sanh thêm phiền không? Mà cái phiền nó ba lần là nó ra chuyện. Phiền ba lần là nó ra chuyện. Khổ vậy đó!

Cho nên những cái suy nghĩ thoáng qua trong đầu của mình, mình coi nó nhẹ, không có cái nào là nhẹ hết. Bởi vì sao? Vì Lão Tử có nói: “Đừng xem thường những suy nghĩ thoáng qua trong đầu. Khi nó thoáng qua nhiều lần, nó sẽ biến thành hành động và lời nói.”

Nó thoáng qua mình thấy nó không có gì hết, nhưng mà nó nhiều lần như vậy. Nhiều cái tai bèo nó làm thành một cái ao bèo. Chứ đừng có coi thường một cái tai bèo nó không có nghĩa lý gì, sai! Nhiều cái tai bèo nó làm thành một cái ao bèo.

Và con số tỷ là con số làm sao? Số tỷ là 1.000 triệu. Mà ở đâu ra 1.000 triệu? Là mình phải cộng nhiều con số 1 lại, có đúng không? Có phải vậy không? Muốn làm được 1 tỷ có phải là mình cộng nhiều con số 1 hay không? Nhiều con số 1 nó ra 1 tỷ chứ!

Tức là từng con số 1 nó nói: “Thôi bây giờ tôi bé mọn lắm, thôi bây giờ tôi đứng ra một mình tôi, chứ không có trộn với ai hết!” Rồi cái anh số 1 thứ hai ảnh cũng nói như vậy, ảnh nói: “Tui số 1 không đáng gì hết, tui đứng ra.” Thì nếu tất cả mấy anh số 1 mà ảnh không chịu ráp lại, thì làm sao mà ra 1 tỷ, quý vị?

Thành Phật là gì? Thành Phật là cái kết quả tích góp của nhiều đời nhiều kiếp những cái công đức, mới gom lại thành cái quả vị Chánh Đẳng Chánh Giác. Chứ đâu có ai mà dùng một cái là thành Phật trong đầu hôm sớm mai, cái chuyện đó không có. Mà cần phải đến ngày dài tháng rộng, sự tích góp như là những cái giọt nước mà chứa chất vôi ở trong mấy cái hang động thạch nhũ, nó nhỏ giọt hàng triệu năm, chục triệu năm, rồi nó mới ra những cái cột thạch nhũ mà to dùng, ôm một vòng không hết. Là ở đâu nó ra? Là cũng từng giọt, từng giọt.

Ở trong Kinh có nói là:

Đừng chê ác nhỏ mà!
Rằng không kết quả đến ta bao giờ,
Nước kia từng giọt nhỏ hờ,
Bình kia tràn chảy đâu ngờ hôm nay.

Từng giọt, từng giọt. Các vị biết ngày xưa tôi có nghe kể một cái chuyện rất là thú vị ở ngoài hòn Nghệ, ngoài Kiên Giang. Hòn Nghệ, hòn Tre, ngoài đó đảo mà, nước ngọt hiếm lắm. Đào được cái giếng mà có nước ngọt, cái mạch mà nó mạnh, mạnh có nghĩa là bốn mùa không cạn, là không phải dễ.

Rồi người dân ở ngoài đảo, ngoài hòn Nghệ, người ta ngẫu nhiên do kinh nghiệm nhiều đời, người ta mới biết được một cái loại dây rừng rất là lạ. Nó là dây leo nhỏ bằng ngón tay vậy đó. Mình cắt nó ra thì nước trong đó nó cứ rỉ rỉ ra, nó không có nhiều, nó có từng giọt tỏng tỏng vậy đó. Nhưng mà nếu mà mình có cái xô, có lu mà hứng một đêm thì nó đầy. Lu nào cũng phải đầy, xô thì khỏi nói rồi, một đêm nó làm đầy cả lu vậy đó. Mà mình thấy nó từng giọt, từng giọt vậy đó.

Để trên đảo họ sống. Dĩ nhiên cái đó là cấp cứu thôi, nhưng mà có những người họ đi ra mấy cái hốc đá chỗ vắng, họ để sẵn đó cái chậu, cái lu ở đó, đặt đi rừng đi ngang có nước uống, đại khái như vậy. Cho nên đừng có chê mấy cái tỏng tỏng, mấy cái đó nhiều cái nó cũng đặc biệt lắm!

Niềm tin có trí tuệ

Cho nên cái niềm tin thứ nhất là niềm tin có trí tuệ, niềm tin tin vào lý nghiệp báo.

Thứ hai nữa, niềm tin vào cái lý tam tướng.

Lý nghiệp báo là cho rằng không có một cái hành động, một suy nghĩ nào mà không để lại hậu quả. Dầu lớn, dầu bé đều để lại hậu quả.

Trí thứ hai là tin rằng bất cứ cái gì cũng do duyên mà có, và có rồi thì phải mất. Thì cái người sống thường xuyên và liên tục trong hai cái nhận thức này được gọi là sống

với trí tuệ.

Có nghĩa là làm cái gì cũng: “Nhớ nha, nhớ cái này, coi chừng nha. Cái này nếu mà nó là việc ác là nó hại mình, hại người nha!” Nói cái gì cũng để ý nếu cái này là lời ác, hại mình, hại người, là cái nhận thức thứ nhất.

Cái nhận thức thứ hai là luôn luôn nhớ rằng mọi thứ đều sẵn sàng đội nón ra đi.

Đây là hai cái nhận thức mà người Phật tử phải thường xuyên và liên tục sống với nó! Thường xuyên và liên tục. Và đây là hai cái nhận thức mà nó mang cả ý nghĩa cầu an lẫn cầu siêu cho người Phật tử. Hai cái nhận thức này nó chính là cái phương pháp cầu an và cầu siêu tốt nhất trong đạo Phật.

Tại sao gọi là cầu an? Là bởi vì khi anh sống bằng hai cái nhận thức này là đời sống của anh nó thanh thản gồm lắm, rất là thanh thản, vô cùng thanh thản! Anh luôn luôn sống với tinh thần trách nhiệm gọi là cực kỳ cao độ, và anh luôn luôn sống với một cái tinh thần buông bỏ cũng cực kỳ cao độ. Đó là trí tuệ nhận thức về nhân quả và tam tướng.

Mà ngay khi anh còn sống mà anh sống bằng hai nhận thức này thì không có cái lễ cầu an rải nước, đeo chỉ, đeo bùa, đeo niệt nào mà nó hay hơn cái người sống bằng hai cái nhận thức này. Đó gọi là lễ cầu an hay nhất.

Còn cầu siêu là sao? Có nghĩa là kẻ nào mà thường xuyên sống bằng hai cái nhận thức này nè, thì tới hồi mà biết mình sắp đi, nó thanh thản, nó không có sợ hãi, nó không có tiếc nuối! Nhớ cái này quan trọng, sống mà bằng nhận thức này là vừa cầu an mà vừa cầu siêu cho mình.

Còn bình thường mình mang tiếng là Phật tử, có thọ quy y, có pháp danh, có lá phái, có giới điệp treo đầy nhà cho nó sang, mà không có thường xuyên sống trong hai cái nhận thức này thì thôi, sống thì không an mà chết thì không có lành! Chết không có yên!

Cho nên cái người gia trưởng là cái người phải làm sao mà giúp cho người trong nhà có được cái niềm tin, và có chánh tín là như vậy đó.

Giới hạnh

Thứ hai là có giới hạnh. Cái này giảng rồi, mà bây giờ có nhiều người sơ cơ cũng phải điểm lại một cái.

Giới ở đây hiểu theo cái nghĩa bình dân, hiểu theo nghĩa nông na thì giới cư sĩ gồm có hai, đó là Năm Giới hoặc Bát Giới.

Năm Giới có nghĩa là không có cố ý giết chóc bất cứ cái loài nào, nhỏ từ con rận, con bọ, bọ chết, cho đến con cá nhà táng, là mình không có giết cái con đó hết, bao gồm cả con người. Nhưng mà tôi nói cho kỹ là...

Từ con rận, con bọ, con bọ chết lên cho tới con cá nhà táng mấy chục tấn là không có loài nào mình giết hết! Tức là từ cái con bọ chết lên tới con cá nhà táng là không có giết cái loài nào hết.

Thứ hai là trộm cắp. Có nghĩa là cái vật mà chưa có được chủ nhân cho phép thì dầu đó là một cái tờ giấy, một cuộn dây thun, mình cũng không nên lấy. Dầu lấy kín đáo hay là công khai cũng không nên lấy. Lấy kín đáo gọi là trộm, lấy công khai gọi là cướp, không được lấy.

Mà ở đây không phải là cái tín điều cuồng tín, không phải, mà nó là một cái chuyện rất là khoa học: anh không muốn anh bị mất của thì anh đừng lấy của ai; anh không muốn bị ai giết thì anh đừng có giết ai.

Cái thứ ba là giới tà dâm. Có nghĩa là không có gọi là thiết tha kiếm tìm tình cảm ngoài luồng. Mình ở ngoài đời là mình cũng phải có cái gì đó nó thuận theo cái văn hóa xã hội: trai lớn có vợ, gái lớn có chồng. Nhưng mà mình cũng không có coi cái nhu cầu tình cảm nó quan trọng đến mức mà mình phải đi tìm cái khoái cảm ngoài luồng, thì đó được gọi là giới tà dâm.

Rồi giới nói dối. Một người hiểu Đạo thì sẽ hiểu ra một điều, là tìm ngang tìm dọc, tìm trên tìm dưới, tìm trong tìm ngoài khắp tam thiên đại thiên thế giới này, từ bên trong, bên ngoài cái hành tinh này, chúng ta tìm không ra cái lý do nào để chúng ta nói dối hết đó quý vị! Tìm không ra cái lý do nói dối. Bởi vì nói dối để làm cái gì? Cái chuyện đó có lý do gì để mình phải nói dối?

Có các cơ như thế này, cái này tôi phải mở ngoặc, mà mai một quý vị ghi âm mà quý vị cắt cái khúc này ra là chết tui. Chỉ trừ ra trường hợp mình nói, trường hợp mà bí quá quý vị nói để mà quý vị thoát thân, nói để cứu người, thì tôi không có ý kiến. Tôi phải nói rõ, tôi là Toại Khanh không có ý kiến trong cái chuyện đó, chứ tôi không nói nên hay không nên, tôi không dám nha, tôi không có ý kiến.

Tức là nói để tự thoát nạn hoặc nói để giúp người thì cái đó tôi không có ý kiến! Còn ngoài hai cái chuyện mà để cứu mình, cứu người ra thì tuyệt đối là không nên nói dối.

Bởi vì chứng Thánh là gì? Chứng Thánh là thấy được sự thật, thấy được Bốn Đế, tức là thấy được Bốn Sự Thật. Chứng Thánh là phải thấy được sự thật, mà anh muốn chứng Thánh là anh phải biết yêu sự thật, anh phải biết quý sự thật!

Chuyện này rất là đơn giản. Thật ra mà nói, đối với một người có giáo dục, một người có đạo đức bẩm sinh, thì nói dối nó khó hơn là nói thiệt. Bởi vì sao? Vì nói dối, bữa nay mình nói là mình phải nhớ hoài, để mai một mình có nói cho nó khớp. Cái người nói dối một chỗ là họ phải nhớ cái điều họ nói để mai một họ không có tự mâu thuẫn với họ. Cái người nói dối khổ vậy đó, là cả đời họ phải nhớ, còn không sẽ có ngày nó bị lòi đuôi, nó bị lòi! Họ đâu có nhớ hết được.

Bởi vì tôi nhớ ông tổng thống Abraham Lincoln của Mỹ ông có nói thế này: “Bạn có thể suốt đời gạt được một vài người, nhưng mà bạn không thể suốt đời gạt được tất cả mọi người.” Cái câu đó rất là quan trọng.

Và khi mình nói dối như vậy tức là tự mình coi rẻ mình. Tại vì chính mình mình còn khinh mình, tự mình mình không có coi trọng mình, trừ phi mình là cái kẻ không bao

giờ biết soi gương; chứ nếu mà mình biết soi gương, biết dùng kiếng soi thì mình biết thẹn chứ, nó kỳ kỳ, vì chính mình.

Chẳng hạn như tôi có biết một chuyện rất là bé, không có đáng, nhưng mà chuyện hay hay. Là ở một cái cửa vào cái khu giải trí, người ta để là: trẻ em dưới 6 tuổi thì miễn phí, trẻ em dưới 10 tuổi thì giảm nửa giá.

Thì thằng bé này nó 7 tuổi. Má nó mới kéo nó xuống còn đại khái là 5 tuổi, nhờ nó cũng nhỏ con. Thì cái cô bán vé cổ hỏi:

“Bé bao nhiêu?”

Thì thằng bé nó nói thiệt:

“Dạ con 7 tuổi.”

Thì bà má bả nạt:

“Tầm bảy, mầy mới có 5 tuổi thôi.”

Thì thằng bé nó ngạc nhiên, nó cứ dòm bả hoài. Cái cô bán vé cổ cười, rồi cổ cũng thông cảm, cổ cho nó đi qua. Nhưng mà đi vô bên trong thì thằng bé nó mới hỏi bả:

“Tại sao kỳ vậy má?”

Thì bả nói là:

“Nói vậy để cho người ta không lấy tiền.”

Thì ông bố mà hồi nãy ổng bận loay hoay ngoài xe, ổng lấy đồ, ổng vô, ổng nghe được cái chuyện đó, ổng mới nắm tay cái đứa bé, ổng dắt trở ra cái chỗ bán vé, ổng nói:

“Tôi xin lỗi cô, đứa bé này là 7 tuổi. Nó theo cái quy định của khu giải trí này, nó phải trả nửa giá, bởi vì nó dưới 10 tuổi, chứ không thể nào nó đi miễn phí được.”

Thì cô kia cố nghe vậy cố ok, cố cũng lấy tiền. Ông bố trả tiền.

Tới phiên thằng bé ngạc nhiên nữa, nó nói:

“Má đó, má nói với con là nhỏ tuổi để mình được miễn phí. Còn ba tự nhiên ba ra ba nói thiệt để rồi mình phải tốn tiền. Như vậy là sao? Bây giờ ba má làm hai chuyện khác nhau, con không hiểu!”

Thì ông bố mới giải thích thế này:

“Má vì tiếc tiền cho nên má mới nói là con là dưới 6 tuổi, đó là lý do của má. Nhưng còn ba, lý do mà ba dắt con trở ra để mà trả cái số tiền mà con phải trả, đó là bởi vì ba muốn con sống trung thực một chút. Cái số tiền đó nó không có đáng gì đâu. Nhưng mà con biết rằng rồi đây cuộc đời của con nó sẽ có hai hướng chắc chắn, vì cái chuyện hôm nay nó sẽ theo đuổi con cả đời.

Một là con sẽ luôn luôn gọi là tranh thủ cái quyền lợi cho bản thân mà con bất kể cái chuyện dối trá. Con sẽ học cái gương của má. Đó là cái mẫu người thứ nhất con sẽ trở thành.

Thứ hai nữa là nếu con có liêm sỉ thì cả đời này, mỗi lần mà con nhớ đến cái chuyện sáng hôm nay...”

Con sẽ thấy thẹn! Thì ba không muốn con là cái hạng nào hết, không muốn con dối trá, mà cũng không muốn con phải ray rứt một đời chỉ vì một số tiền không có đáng. Sống trung thực đi!

Chẳng hạn như bên Thụy Sĩ, cái xe lửa thì lâu lâu, năm thuở mười thì người ta mới soát vé một lần. Nhưng mà có một điều: tại sao mình phải trốn vé? Nó rất là hồi hộp.

Mà cái chuyện này tôi đọc mới đây trên Facebook. Cái cô này, cô xuất thân từ một cái trường đại học rất là nổi tiếng. Và cô ra trường thì cô đi nộp đơn, cô xin việc làm,

thì nhiều chỗ từ chối cổ lắm. Cuối cùng cổ mới tức quá, cổ mới hỏi cái chỗ cuối cùng:

“Cái học lực của tôi như vậy đó, thành tích của tôi như vậy mà tại sao tôi bị từ chối?”

Thì họ nói rằng:

“Chúng tôi được biết là cô đã trốn vé xe bus năm ba lần.”

Bởi vì không có tiền mặt, thường học sinh người ta phải có cái cách nào đó người ta xài tiền, chúng tôi biết vì cái thẻ sinh viên của cô xài tiền. Người ta có cái thẻ, mà cô không hề thấy cô xài cho cái xe bus, cô không hề xài cho nó.

Cổ nói rằng những lần đó cổ không có tiền, rồi tùm lum. Họ nói:

“Không, không là không. Chúng tôi phát hiện ra năm ba lần mà cô trốn cái xe bus. Điều đó có nghĩa là một lần bắt được thì trăm lần không. Một người mà tiếc từng số tiền nhỏ như vậy để mà sống thiếu trung thực, thì coi như là làm vô công ty của chúng tôi, chúng tôi không biết giao cô ngồi cái ghế nào. Ghế thấp thì nó không có đúng cái vị trí của cô, mà ghế cao thì quá nguy hiểm. Bởi vì cô là người không có trung thực. Vì một số tiền không có đáng mà cô đã dám bán rẻ cái lương tâm, và bản thân cô lại không có cái sự mà nhìn lại mình để mà biết thẹn, thì cái người này thấy ghê quá. Người này là một trái bom nổ chậm cho công ty, cho đoàn thể. Đó là lý do vì đâu mà chúng tôi từ chối cô. Và tôi tin rằng những cái công ty khác cũng vậy, họ cũng từ chối cô là vì họ đã tìm ra được cái bad history của cô!”

Cho nên cái người hiền trí ở đời sống làm sao mà để mình đêm nằm không thẹn với mình, ngày nhìn thiên hạ không thẹn với đời, lúc cận tử thì không có sợ hãi, tiếc nuối, thì đó là một đời sống đẹp nhất: đêm không thẹn với mình, ngày không thẹn với đời, và khi cận tử thì không có sợ trời, không sợ đất gì hết, cứ thanh thản xuôi tay mà đi. Cứ như vậy đó, rồi 5 giờ.

Giới thứ năm

Giới thứ năm cũng vậy. Không sử dụng chất kích thích là vì đâu? Là vì đời sống của mỗi người khi có mặt trên đời này, là chúng ta mỗi ngày và mỗi giờ, chúng ta luôn luôn sống với những bất trắc mà mình không có lường được.

Mỗi người trong cuộc đời này, khi mà lọt lòng mẹ rồi là chúng ta phải đối diện với vô vàn những bất trắc. Mà ngay khi chúng ta tỉnh táo, là cái khả năng đối phó với bất trắc của mình là nó cũng chỉ có 50% hoặc 30%. Nói gì là mình sử dụng một cái chất gì đó để rồi mình đánh mất luôn mấy chục phần trăm tỉnh táo còn lại. Không còn khả năng suy nghĩ, không có khả năng phản ứng, không có khả năng phòng vệ, không có khả năng phòng bị, không có khả năng lo cho mình, thì nói gì tới khả năng lo cho người!

Cho nên, cứ nhớ câu thế này: có mặt ở đời là phải đối diện với vô vàn bất trắc. Đầu óc tỉnh táo thì ta chỉ có 50, 30% khả năng đối phó, nói gì là ta đánh mất khả năng ấy! Không có thể nghĩ được chuyện trước mắt, thì nói gì nghĩ đến chuyện mai sau xa vời.

Trên đây là lý do vì đâu mà Phật dạy phải giữ giới thứ 5.

Rồi có những trường hợp Phật tử giữ thêm 3 giới nữa, đó là không có ăn sau cái giờ Ngọ, tức là mặt trời chênh bóng, không ăn. Là vì cái nhu cầu vật chất thật sự của mình, nhu cầu sinh lý, thì nếu ăn uống đàng hoàng thì mình ăn một bữa chánh là đủ rồi. Còn ăn thêm chỉ là dư, đó là nói về vật chất.

Còn nói về tinh thần thì khi mình ăn dư, mình ăn thêm một bữa nữa, đó là chúng ta mất rất là nhiều thời gian cho cái đời sống tâm linh. Để chuẩn bị một bữa ăn như vậy là nấu nướng, rửa ráy, rồi tích lũy thức ăn, rồi bao nhiêu là cái vấn đề nó nảy sinh từ trong bếp, từ trên mâm ăn, bao nhiêu chuyện trên đó!

Cho nên chỉ cần bớt được một bữa ăn là nó bớt bao nhiêu là cái hệ lụy về vật chất. Thì cơ thể không có dư. Tôi nhớ ông bác sĩ ổng nói với tôi, ổng nói: “You thiếu, để bổ sung một cái chất thiếu, you tốn 1 đồng, mà để lấy ra một chất dư, you tốn 100.”

Cái câu này tôi tuyệt đối đồng ý, bởi vì tôi đang dư tùm lum trong người. Cho nên ông nói thêm thế này: “Để thêm một cái chất thiếu tôi tốn 1 đồng, mà để lấy ra một chất dư tôi tốn tới 100.” Là chỗ đó. Cho nên cái ăn ngọ nó có lợi vô cùng.

Không thưởng thức ca vũ nhạc kịch

Giới thưởng thức ca vũ nhạc kịch, thì cái này đối với đa phần tuổi trẻ hôm nay, với cái điều kiện điện toán, Facebook, YouTube, thì chúng ta thấy rằng là cấm cái này hơi ngặt nghèo. Nhưng mà Phật dạy có lý do chứ không phải không.

Là bởi vì đời sống tâm linh mình nó nghèo quá, nó có chỗ trống vắng. Từ cái chỗ trống vắng nó mới nảy ra cái nhu cầu thưởng thức ca vũ nhạc kịch. Chứ còn nếu mà đời sống tâm linh mình nó đầy ắp rồi thì làm gì có cái chỗ trống vắng. Không có trống vắng, làm gì có quạnh hiu, có cô đơn mà nó nảy sinh ra cái nhu cầu thưởng thức ca vũ nhạc kịch.

Thì cái thứ đó nếu mà bình tâm một chút, nó rất đối phù phiếm. Nó giải trí không bao nhiêu mà nó làm cho nó tiêu hao thần trí thì nhiều hơn. Tôi biết tôi nói cái này nhiều người cười thầm, nhưng đó là sự thật. Sự thật thì phải nói, mà đã nói phải nói cho nó tới! Cái đời sống tâm linh của mình nó có khoảng...

trống, nó có những chỗ không có được lấp đầy, thì mình mới cần đến những nhu cầu giải trí rẻ tiền như vậy.

Rồi tiếp theo là không sử dụng những loại gọi là mỹ phẩm, hương liệu là sao? Là bởi vì nhiều lý do lắm: tốn kém, mất thời gian, và có chắc gì đẹp hơn? Thứ hai, lo cái đẹp trong tâm hồn thì tôi hứa với anh, một ngàn người sẽ yêu anh. Còn anh chỉ đẹp về thể xác mà nghèo về tâm hồn thì tìm được hai ba mạng yêu anh thì anh đã hên lắm rồi. Đây là câu phải xăm lên người.

Tôi nhắc lại, anh lo đẹp về phần hồn đi. Anh lo đẹp về phần hồn thì tôi hứa một ngàn người gặp anh đều mê. Còn về phần xác thì dĩ nhiên đừng có để nó bệ rạc quá. Tôi là

ông sư mà lại là đàn ông nữa, nhưng mà nếu bà con có hỏi tôi về vấn đề gọi là trang trí ngoại hình, thì tôi sẽ nói góp ý thế này, hai chữ thôi: vừa vặn và sạch sẽ.

Lỗi mode một tí không sao, miễn là vừa vặn và sạch sẽ. Vừa vặn ở đây có nghĩa là không có quá dài, không quá ngắn, không phồng phình, không bó chặt, cũng không có lờ lợt, diêm dúa, sặc sỡ, thì gọi đó là vừa vặn. Còn sạch sẽ đây có nghĩa là nó không có dơ, nhìn nó không có ớn. Cái cổ áo, mà bâu áo, tay áo mà đất nó đóng mà bóng lưỡng thì cái đó nhìn nó hơi dị.

Cho nên nếu có người hỏi tôi, tư vấn về vấn đề trang phục và ngoại hình, nhân dáng ngoại diện, thì tôi chỉ góp ý có hai cái đề mục thôi: một là vừa vặn, hai là sạch sẽ.

Tại sao phim Đại Hàn người ta thích? Lý do rất là đơn giản thôi: từ cái cô bồi bàn tới anh tài xế taxi trong đó, tất cả đều ăn mặc rất là chỉnh chu, tinh tươm. Tất cả đều được ăn mặc trong cái sự sắp xếp và tính toán rất là kỹ. Cho nên họ có thể mặc áo rách, họ có thể mặc đồ cũ, họ có thể mặc cả đồ dơ nữa, nhưng mà phải nhìn nhận là họ mặc rất là tinh tươm và chỉnh chu.

Còn cái Hong Kong, Tàu, Việt Nam, Thái, hề giàu là nó mặc đồ trên mây, mà nó nghèo rồi là nó cho phép nó mặc cái giống gì cũng mặc. Nó lấy nguyên cái nùi giẻ nó quần vô, nó cột dây thun, nó gọi là cái quần. Lấy cái tấm nùi giẻ gắn mấy cái nút lên, nó gọi là cái áo. Thì đó, nó quá tệ.

Nhưng mà tại sao Đại Hàn được xem là mẫu mực của thời trang Việt Nam? Là bởi vì họ chỉnh chu, tinh tươm và sạch sẽ. Mà nếu nói cho tới nơi như vậy thì chúng ta hình như không có nhu cầu lắm, nhu cầu không có nhiều lắm, về cái vụ gọi là hương liệu và mỹ phẩm. Bởi vì gọn gàng sạch sẽ là được rồi, nhưng cái quan trọng là nét đẹp về tinh thần. Tinh thần đẹp, dễ thương, bao dung, vị tha, hào sảng, thì như vậy là đã đẹp lắm rồi, đẹp lắm!

Cho nên khi mà Phật dạy mình bớt ăn chiều, có nghĩa là Phật kêu mình phải bổ sung cái thực phẩm tinh thần nhiều hơn. Khi mà Phật dạy mình bớt cái thường thức ca vũ

nhạc kịch, là Phật kêu mình phải có khả năng tự tìm niềm vui nội tâm nhiều hơn. Khi mà Phật kêu mình bớt cái hương liệu, mỹ phẩm, là Phật kêu mình quan tâm đến vẻ đẹp bên trong nhiều hơn. Phải giữ ba cái đó.

Giới giường cao chiếu rộng là sao?

Khi mà mình đã là một người có nhân cách, thì cái chỗ ngồi nào của mình cũng là cái ngai vàng của đấng quân vương hết. Đối với một người có đạo hạnh, thì cái gò mối cũng là ngai vàng, là cái ngôi cửu ngũ của đấng quân vương. Và khi mà mình đã không có đạo đức rồi thì mình có ngồi lên cái bàn nào đi nữa thì nó cũng là con khi ngồi ở trong cái bàn tiệc thôi. Cái đó là Tây nói, chứ không phải tôi. Một người không xứng đáng thì dầu có ngồi ở đâu cũng chỉ là con khi ngồi ở trong hoàng cung. Còn nếu mà mình có đạo hạnh rồi, thì cái chỗ gò mối mình ngồi chồm hổm, nó vẫn là cái ngai của một đấng quân vương.

Quý vị tin tôi đi: hễ trúc xinh trúc mọc đầu đình, mà em xinh em đứng dưới sình nó cũng xinh, là chỗ đó!

Cho nên tôi nhắc lại:

1. Phật dạy ngày ăn một buổi là vì Phật muốn mình dành nhiều thời gian cho thức ăn tinh thần.
2. Phật dạy mình không có thưởng thức ca vũ nhạc kịch là Phật muốn mình nên quay lại với những niềm vui nội tâm.
3. Phật dạy mình không sử dụng hương liệu, mỹ phẩm là Phật muốn mình hướng đến những nét đẹp nội tâm.
4. Phật dạy mình né cái giường cao chiếu rộng, chăn êm nệm ấm, là bởi vì Phật muốn cho mình thấy rằng: con ngồi ở đâu cũng là cao sang nếu con sang từ ở trong sang ra, sang từ ở trong hồn sang ra xác.

Một người gia trưởng là một người có khả năng suy nghĩ và hành động y như những gì chúng tôi vừa trình bày này giờ. Có nghĩa là hướng dẫn người trong nhà của mình có Niềm Tin, có Giới Hạnh, có Trí Tuệ.

Trí tuệ là gì? Đã giải thích rồi:

1. Trí tuệ là làm gì, nói gì, nghĩ gì thì biết nghĩ đến hậu quả của nó. Đó là trí nhân quả.
2. Thứ hai, làm gì, nghĩ gì, sở hữu cái gì thì cũng luôn nhớ rằng cái gì cũng do duyên mà có, có rồi phải mất.

Người thường trực sống với hai cái nhận thức này thì người ấy được gọi là Bậc Trí.

Người gia trưởng là cái người phải có cái khả năng hướng dẫn những cái kẻ khác trong gia đình sống trọn vẹn với ba cái pháp căn bản này, đó là Giới Hạnh, Niềm Tin và Trí Tuệ.

Tôi có niềm tin sắc son là qua những bài Kinh Tạng này là giúp cho bà con có một cái nhìn khác đi, có thể sâu hơn, có thể rộng hơn một tí ti về những cái vấn đề mà quý vị tưởng chừng như không ra gì. Thí dụ như Giới mình phải nghe lại, Bố Thí phải nghe lại, rồi Trí Tuệ mình cũng phải nghe lại, chứ còn chung chung không đi tới đâu.

Kinh Nhiệt Tình Tinh Tấn

Cái chữ Tinh Tấn hay nhiệt cần trong Đạo Phật nó nhiều nghĩa lắm, nhiều nghĩa và...

Nhiều cách phân tích, nhưng mà gom chung lại, tinh tấn nghĩa là siêng, là chịu khó, không có ngại nặng, không có ngại cực, không có ngại lâu, thì đó gọi là siêng.

Chứ có nhiều người: nặng nề quá, lâu lắc quá, mải công quá, mất công quá thì họ cũng ngán. Còn cái siêng ở đây có nghĩa là không sợ lâu, không sợ nặng, không sợ mất công, thì gọi là siêng.

Siêng ở đây, kể theo trong Bát Chánh Đạo thì gồm có bốn, đó là:

1. Nỗ lực chặn ác chưa đến.
2. Nỗ lực trừ cái ác đang có.
3. Nỗ lực tạo cái thiện chưa có.
4. Và nỗ lực giữ cái thiện đã có.

Tức là thận, trừ, tu, bảo.

Nhưng mà ở đây Đức Thế Tôn Ngài nói gọn lăm, Tứ Chánh Cần Ngài gom lại còn có hai thôi, tức là:

1. Nỗ lực ngăn chặn ác pháp chưa có.
2. Thứ hai là nỗ lực tu tập cái thiện pháp chưa có cho nó có.

Hai cái đủ rồi, chứ Ngài không có nói đến chuyện là trừ cái đang có và bảo vệ cái đang có, Ngài không nói, mà Ngài nói hai cái này thôi.

Đó là đối với cái ác pháp nào nó chưa có là mình phải ngừa trước. Ngừa bằng cách nào? Không có tạo điều kiện cho nó trôi ra, thì đó gọi là ngăn chặn cái chưa có mặt.

Tạo điều kiện là sao? Thí dụ như mình giữ Giới, đó là cũng một cách để mình ngăn chặn những cái ác pháp chưa có. Rồi Chánh Niệm cũng vậy, tu tập Tứ Niệm Xứ cũng là cái cách để mà ngăn chặn những cái chưa có. Dầu cho mình đang làm việc, mình đang đối phó với cái tâm sân trước mặt đi nữa, đang có mặt, thì lúc đó cũng âm thầm kín đáo mình đang làm việc với những cái sẽ có sau này.

Mình đang đối phó với cái trước mặt, nó cũng có nghĩa là đối phó với cái tương lai. Cho nên nói gọn lăm, dầu là Giới, hay là Định, hay là Tuệ, nó đều mang một cái nội dung là đối phó với cái ác pháp tương lai nhiều hơn là hiện tại.

Bởi vì hiện tại là gì? Hiện tại nó chỉ là một khoảnh khắc, mà cái vấn đề là tương lai nó nhiều hơn. Nếu mà quý vị Chánh Niệm liên tục thì coi như là cái tương lai của

mình nó được bảo đảm.

Tôi nhắc lại, tại sao trong bài Kinh này Đức Thế Tôn Ngài nói đến tương lai, Ngài không có nói đến hiện tại? Là bởi vì hiện tại nó chỉ là một khoảnh khắc thôi.

Có trường hợp quý vị sẽ nghe tôi nói thế này: Từng giây phút hiện tại you ok thì coi như tương lai you ok. Nếu hiện tại you ok thì ngày mai you sẽ có một quá khứ ok. Có lúc tôi nói về như vậy.

Nhưng mà trong bài Kinh này tôi lại nói khác: trong từng giây phút hiện tại là ta đang chuẩn bị một tương lai đẹp.

1. Có một cái hiện tại đẹp thì ta sẽ có một quá khứ đẹp, sẽ có một tương lai đẹp. Sẽ có quá khứ nghĩa là ngày mai, nếu ngay bây giờ mà anh sống đẹp, sống thiện thì ngày mai anh sẽ có một quá khứ đẹp, đúng không?

2. Rồi bây giờ cái câu thứ hai: mỗi giây phút hiện tại là một sự chuẩn bị cho tương lai. Đây là nội dung của bài Kinh mình đang học.

Hai câu này mới nghe qua tưởng nó mâu thuẫn, nhưng mà cả hai câu này đều kêu gọi sống hiện tại hết. Nhưng mà câu thứ nhất là: có một hiện tại đẹp thì ta sẽ có một quá khứ đẹp và một tương lai đẹp. Cái câu này nó nhấn mạnh cái hiện tại.

Còn cái câu thứ hai: mỗi giây phút hiện tại là sự chuẩn bị cho tương lai. Thì cái câu này nếu mà nghĩ cho kỹ, nó cũng đâu có chống lại cái câu trước. Nhưng mà nó đang nhắm tới cái tương lai nhiều, nhưng mà vẫn kêu gọi sống trong hiện tại. Nhớ cái này.

Trong bài Kinh này Ngài dạy rằng, trong đời sống này chúng ta có ba cái lý do để mà nỗ lực:

1. Cái lý do thứ nhất là nỗ lực sống thế nào để cho mấy cái bất thiện nó chưa có, đừng có. Còn cái chuyện trước mắt bỏ đi. Trong cái chỗ này mình hiểu ngầm như vậy. Bây

giờ cứ anh sống chánh niệm trong từng phút, thì coi như anh đang có một cái tương lai ngon lành.

2. Thứ hai là những cái thiện pháp nào chưa có, anh phải tạo điều kiện cho nó có. Mà tạo điều kiện bằng cách nào? Là anh sống bằng Tín, bằng Tấn, bằng Niệm, bằng Định, bằng Tuệ. Nói chung là anh sống y chang như lời Phật, là coi như anh đang thực hiện đúng cái bài Kinh này.

Để đối phó với phiền não trước mắt, để đối phó với phiền não vị lai chưa có, chúng ta không có hai pháp tu, chỉ có một pháp y chang như nhau thôi, nhưng mà tùy cách nói. Nói ra thì nó khác, nhưng trong thực tế tu chứng nó không có khác.

Cứ nghĩa là vẫn tiếp tục Bát Chánh Đạo, vẫn tiếp tục 37 Phẩm Bồ-đề y chang, không thêm bớt. Nếu anh là hành giả Tứ Niệm Xứ thì anh làm ơn anh tiếp tục Chánh Niệm, tiếp tục Tỉnh Giác y như vậy, anh không thêm bớt gì hết, thì coi như anh đang làm đúng bài Kinh. Chỉ vậy thôi.

Tôi nói lần nữa, không có hai pháp tu, chỉ có một pháp tu thôi. Ở trong trường hợp này chỉ có một pháp tu, có nghĩa là sống trong hiện tại cũng là Tứ Niệm Xứ, mà sống cho tương lai cũng là Tứ Niệm Xứ. Cũng làm y chang, không thêm bớt. Không có pháp tu nào đặc biệt cho tương lai, không có. Anh cứ một pháp môn thôi.

Còn cái cách nói là tùy chỗ. Có chỗ Ngài nói: con sống như vậy nè, là con đang có một hiện tại đẹp, mà con đang có một hiện tại đẹp thì con sẽ có một tương lai đẹp và con cũng sẽ có một quá khứ đẹp. Tùy chỗ.

Như vậy thì đối với thiện pháp mình cũng phải có nỗ lực, và đối với ác pháp mình cũng phải có nỗ lực. Đó là hai cái nỗ lực với nhân. Bài Kinh này dạy ta phải biết nỗ lực trong nhân và nỗ lực trong quả. Nỗ lực trong nhân nó gồm có hai, nỗ lực trong quả cũng gồm có hai.

Nỗ lực trong nhân là sao? Tức là đối với nhân ác, nỗ lực đừng để cho nó có. Mà đối với nhân thiện thì mình nỗ lực cho nó có.

Còn nỗ lực trong cái quả.

Thì trong đây chỉ nói có một thôi, nhưng nếu thích thì cũng có thể kể là hai. Nhưng ở đây chỉ kể có một thôi, đó là: thiện pháp muôn đời tạo ra hỷ lạc, mà ác pháp muôn đời tạo ra khổ ưu.

Vấn đề ở phạm phu nó nằm ở chỗ nào? Là khi tạo nhân thì thích tạo cái nhân ác, mà khi hưởng quả thì lại khoái hưởng cái quả lành, mới ghê chứ! Tạo là tạo toàn nhân ác, mà thích hưởng cái quả hỷ và lạc. Trong khi đó, trên nguyên tắc thì cái nhân ác nó tạo ra cái khổ ưu, mà cái nhân thiện nó tạo ra cái hỷ lạc.

Bây giờ anh muốn hưởng được cái hỷ lạc. Hỷ lạc là gì? Hỷ là niềm vui của tâm, mà lạc là niềm vui của thân. Còn khổ ưu thì khổ là nỗi đau của thân, mà ưu là nỗi đau của tâm. Như vậy thì khổ thân, khổ tâm đó đều do sự tác động của ác nghiệp; còn vui thân, sướng thân mà vui tâm thì nó là do tác động của thiện nghiệp. Hiểu nông na như vậy.

Như vậy thì muôn đời thiện nghiệp là nó tạo ra hỷ lạc, mà muôn đời ác nghiệp nó tạo ra khổ ưu. Bây giờ đối với hai cái nhân thiện, nhân ác, mình phải có nỗ lực. Nỗ lực là sao? Ai cũng muốn trốn khổ tìm vui. Như vậy thì đối với nhân thiện, nhân ác anh cũng phải biết nỗ lực:

Một, muốn trốn khổ tìm vui thì phải nỗ lực lánh ác, hành thiện.

Hai, với những cái quả khổ không tránh được thì ta lại nỗ lực để mà đối phó nó một cách can trường.

Cái đó mới là đặc biệt ở trong Đạo Phật mình, cái tinh thần của Đạo Phật như vậy. Muốn trốn khổ tìm vui nên ai cũng phải lánh ác hành thiện. Tuy nhiên, đối với những

cái quả ác mà mình né không được thì mình nên nỗ lực, can trường để mà đối diện với nó.

Đó là nội dung bài kinh. Đơn giản mà nó sâu vô cùng, vì nó chính là một cái hướng dẫn tuyệt vời cho đời sống của mỗi người Phật tử.

Rất là gọn, bài kinh dạy ta nỗ lực trong nhân và nỗ lực trong quả. Nỗ lực trong nhân gồm có hai: với ác thì nỗ lực đừng cho có, mà với thiện thì nỗ lực cho nó có.

Còn nỗ lực trong quả là sao? Có nghĩa là đối với quả thiện thì mình nỗ lực đừng để cho có tham, mà đối với quả ác thì nỗ lực đừng cho có sân. Nhưng mà riêng ở đây thì Ngài không có nói gì đến cái quả thiện hết, Ngài chỉ nói quả ác thôi.

Nhưng mà đối với người tu Tứ Niệm Xứ thì phải nhớ rằng quả nó có hai. Nhân thì luôn hành thiện lánh ác. Còn đối với quả thì sao? Đối với quả thiện đừng để tham, đối với quả ác đừng để sân. Đó chính là nội dung của Tứ Niệm Xứ. Là vậy đó: là không tạo nhân ác, chỉ tạo nhân lành; nhưng khi gặp quả ác thì không để tâm sân có mặt, và khi gặp quả lành, không để tâm tham có mặt. Đó chính là nội dung Tứ Niệm Xứ.

Còn nội dung của bài kinh này cũng y chang như vậy, nhưng mà nói theo một cái hướng khác. Ai cũng muốn trốn khổ tìm vui, như vậy thì làm ơn là hành thiện lánh ác. Tuy nhiên, khi đứng trước cái quả ác thì vẫn bình tâm như vậy, như kiềng ba chân.

Học ít ít vậy đó mà nó sâu, đủ sâu là ngưng liền, tay vừa chạm tới là đủ rồi! Học ngắn ngắn mà nó đủ sâu, mình còn có thời gian học qua kinh khác. Còn mà quý vị muốn tôi bươi móc cái kinh này tới Tết cũng chưa có hết nữa.

Kinh Giặc Cướp

Giặc cướp tức là ăn trộm, ăn cướp, họ có ba cái điểm tựa. Ở đây Ngài xài chữ cướp lớn, có nghĩa là những cái thành phần trộm cướp mà coi như có tổ chức. Chữ còn cái thứ mà trộm vặt thì mình không có nói làm chi. Cướp cạn hoặc là trộm vặt thì không

có đáng nói. Mà ở đây Ngài xài cái chữ gọi là mahācoro, có nghĩa là cái thứ phường đạo tặc mà có tổ chức quy mô.

Ngài kể có ba trường hợp:

Một, trường hợp một dựa vào cái địa thế quanh co hiểm trở.

Hai, dựa vào rừng rậm.

Ba, dựa vào người có quyền lực.

Ngài nói rằng ở trên đời này mấy cái tên cướp, chẳng hạn như mình coi trong sử Tàu mình thấy có những giai đoạn, có những cái sơn đạo mà coi như là cái vấn đề đó đi vào sử sách luôn. Mình đi ngang là phải nộp tiền mãi lộ. Và từ đó nó mới nảy ra cái nghề gọi là nghề bảo tiêu, tức là nghề vận chuyển hàng hóa cho người ta để mà lấy tiền công.

Phải cỡ nào mình mới có bản lĩnh để làm cái đó. Muốn làm nghề bảo tiêu là sao? Tôi muốn đi một cái quãng đường từ ở Los Angeles mà đi về Arizona, tôi phải đi ngang qua Nevada, thì cái quãng đó là cái quãng dễ bị cướp nhất. Cho nên tôi phải mua đứt cảnh sát, rồi mua cả những thành phần giang hồ ở đó để mà tôi đi đến đó, nó thấy tôi nhắc tên là nó ngại.

Từ Sài Gòn tôi về tới Mỹ Thuận là tôi phải đi ngang Cái Bè, Cai Lậy, thì cái quãng đó là quãng dễ bị chặn nhất. Thì cả chính quyền ở sở tại, nhà cầm quyền, giới cầm quyền sở tại, mà lẫn những thành phần anh chị hảo hán ở đó, tôi cũng phải quen biết đến nhiều. Để làm chi? Để mà có chuyện gì là có người tiếp ứng với tôi.

Thì cái nghề đó, tôi vận chuyển hàng hóa đắt tiền để tôi ăn tiền công, gọi đó là nghề bảo tiêu. Mà tại sao nó lại ra cái nghề này? Là bởi vì nếu mà đường xá thông thương ngon lành, an toàn thì đâu có cần ai mà làm nghề bảo tiêu. Mình cứ chất lên là mình cho bò nó kéo đi thôi. Nhưng mà chính vì có những đoạn đường mà bị trộm cướp, cho nên là người ta phải nhờ đến nhiều cái thứ quyền lực, nhiều cái thứ quen biết.

Nhưng mà nếu đối với cái người làm ăn lương thiện, họ biết nghĩ đến chuyện đó, thì tại sao ăn cướp nó không biết nghĩ? Thế là lại nảy ra một chuyện nữa, tức là có những cái nơi chốn, có những địa phương mà cướp với quan là một phe!

Chúng ta đang học bài kinh đó. Có những cái địa phương mà...

Cướp với quan là một phe. Cũng giống như đối với những hành giả mà không có pháp học ngon lành, thì giống như cướp với quan cũng là một phe.

Có nghĩa là sao? Là thiện pháp ở họ với ác pháp là một phe. Chỉ cần mà ngồi thiền lâu một chút là ngã mạn nó lên; chánh niệm một chút là ngã mạn nó lên; trí tuệ nó hơi sáng sáng một chút là ngã mạn nó lên.

Trong khi đó, đối với một hành giả mà ngon lành thì quan với cướp là hai phe rõ ràng: sáng và tối, nóng và lạnh, lửa và nước. Còn cái thứ mà hành giả trời ơi, là coi như là họ cứ làm thiện một cái là ác đi sau lưng. Cứ cúng dường trai Tăng là ngã mạn lên tới. Mà bố thí, dâng y, làm thí chủ cất được cái chùa, lột được cái mái, đúc được cái tượng, làm được cái chuông là bắt đầu ngã mạn nó đi theo sau lưng, đi cái mặt kênh kênh...

Cho nên đối với một tâm hồn không có tu hành thì thiện ác là một phe. Đối với một cái địa phương mà bị loạn là quan với giặc là một phe.

Đây chúng ta đang học về ba cái hạng cướp. Hạng thứ nhất là dựa vào cái địa thế hiểm trở. Cái hạng thứ hai là dựa vào rừng rậm. Hạng thứ ba là dựa vào cái quyền lực của giới quan lại. Nhờ dựa vào đây thì cướp nó mới tồn tại được. Bởi vì khi mà quan mà đứng về phía mình thì coi như mình khỏe ru, thậm chí tối về nhà quan mà nhậu với ông nữa cũng được.

Ở đây, vị Tỳ-kheo, Đức Phật Ngài dạy rằng cũng có ba hạng Tỳ-kheo được xem là kẻ trộm lớn trong cái Đạo này.

1. Hạng thứ nhất

Ăn cướp thì nó dựa vào cái địa thế hiểm trở, thì vị Tỳ-kheo cũng có trường hợp dựa vào cái địa thế hiểm trở. Là sao? Có nghĩa là vị Tỳ-kheo có cái tam nghiệp quanh co, khuất lấp; có khả năng giấu mình một cách xuất sắc, hoàn hảo.

Trong đây Ngài kể rõ: thân nghiệp quanh co, khuất lấp; khẩu nghiệp quanh co, khuất lấp; và ý nghiệp quanh co, khuất lấp. Thì một cái vị Tỳ-kheo như vậy đó gọi là biết cách giấu mình một cách hoàn hảo, thiện nghệ, xuất sắc. Thì trong trường hợp đó được gọi là vị Tỳ-kheo tương đương với một tên cướp.

Tên cướp nó dựa vào cái địa thế hiểm trở để nó giấu mình. Thì một vị Tỳ-kheo, hoặc là người tu hành nói chung, đời hay đạo, nhưng mà có sở hành khuất lấp, có nghĩa là tìm cách sống làm sao mà sống như phạm nhưng mà mong người khác nghĩ mình là Thánh. Nói gom lại cái được nhất là sống như phạm mà luôn luôn làm cho người khác thấy mình là Thánh, thì trường hợp đó gọi là tương đương với một tên ăn cướp hành nghề ẩn thân, giấu mình bằng cách dựa vào cái địa thế hiểm trở.

2. Hạng thứ hai

Rồi trường hợp thứ hai là ăn cướp nó dựa vào rừng rậm. Là sao? Ở đây ăn cướp nó dựa vào rừng rậm để mà nó giấu mình, thì ở đây vị Tỳ-kheo dựa vào rừng rậm là sao?

Là vị Tỳ-kheo đó có những cái thứ tà kiến mà trong Kinh ghi rất rõ. Có nghĩa là thứ tà kiến mà nó có hệ thống, có bài bản, có khả năng đứng ra lập giáo, có khả năng lập ra một cái hệ thống tư tưởng cho riêng mình. Cái thứ tà kiến mà lẽ tẻ mình không có ngán, mà cái mình ngán nhất là cái thứ tà kiến mà có thể gọi là có bài bản, có hệ thống, có thể dựng ra có một đám giáo chúng rõ ràng, có một cái đám môn đồ; rồi có thể viết lách, có thể lớp lang trình bày mà để có thể quyến rũ cả người trí thức, mà tất cả cùng nhau đi vào cái hố sâu của tà kiến.

Thì trong trường hợp đó, vị Tỳ-kheo này cũng được xem là đại họa cho Đạo, đại họa cho chúng sinh. Tức là dùng cái tà kiến của mình, sắp xếp lại cho có bài bản, có hệ thống, rồi dùng cái bài bản, hệ thống đó để mà quyến rũ quần chúng, đưa cả đám vào

mê lộ, thì trong trường hợp này được xem là vị Tỳ-kheo tương đương với tên đại cường đạo, và vị Tỳ-kheo đó trở thành một cái đại họa cho nhân thiên.

Cho nên nhớ cái đó. Ăn cướp mà loại một là dựa vào địa thế hiểm trở, thì vị Tỳ-kheo dựa vào tam nghiệp khuất lấp, quanh co, giấu mình, ẩn thân, che giấu cái điều mà mình muốn giấu.

Hôm bữa tôi kể đó, là người học trò hỏi sư phụ:

“Người xuất gia có yêu đương nam nữ như người đời hay không?”

Thì sư phụ nói:

“Có chứ, đôi khi.”

Thì người học trò hỏi:

“Vậy có sự khác biệt nào giữa người đời và người tu không thầy?”

Thì ông thầy ổng nói:

“Có chứ con. Người đời họ yêu, họ sợ đổ vỡ; còn người tu yêu, sợ đổ bể.”

Thì mình thấy có trường hợp là như vậy đó.

Rồi trường hợp thứ hai là ăn trộm, ăn cướp, họ lại hoạt động, hành nghề, họ nhốt mình bằng cái rừng rậm. Thì ở đây, vị Tỳ-kheo giấu mình, ẩn thân bằng những cái quan điểm, tri kiến, nghe qua thì hợp lý, nhưng mà dụng ý thì không có tốt; muốn trở thành gọi là sư tổ, muốn trở thành ra là đạo sư. Thì đó được gọi là vị Tỳ-kheo sống dựa vào rừng rậm.

3. Hạng thứ ba

Cái thứ ba là ăn cướp mà thứ thiệt là có thể mua chuộc được cái giới cầm quyền sở tại ở địa phương. Thì ngược lại, vị Tỳ-kheo cũng có trường hợp sống dựa dẫm vào

những cái người có quyền lực, về tiền bạc hay là về hành chính trong chính phủ.

Cái chuyện này mình hơi mở ngoặc một chút xiu. Theo chỗ chúng tôi được biết, quốc giáo thì hầu như mọi người đều là Phật tử. Tuy nhiên, có một điểm khác biệt rất là lớn giữa Phật giáo Miến Điện và Phật giáo Thái Lan, đó là Phật giáo Miến Điện, chư Tăng chỉ phát triển nội dung để cho bên ngoài họ hộ trì, họ nhận xét rồi họ hộ trì. Nhưng mà riêng theo chúng tôi được biết thì Phật giáo Thái Lan đang bị một cái vấn nạn rất là lớn, đó là cái sự quan hệ chặt chẽ giữa các cái vị Tôn túc Trưởng lão trong Đạo với các nhân vật... ở ngoài đời, và có một cái

Miếng mồi danh lợi rất là béo bở nhưng vô cùng nguy hiểm đang tàn phá Phật giáo Thái Lan, đó là cái hội đồng Trưởng lão gọi là Somdet Samakom. Rất là nguy hiểm là bởi vì họ đánh giá một vị Trưởng lão không phải dựa vào đạo hạnh tu hành hay là kiến thức, kiến giải Phật học. Họ đánh giá vào những hoạt động xã hội.

Vị nào có quen biết nhiều với những người giàu có, với quan lại quyền lực, vị nào có những hoạt động xã hội kiểu như là xây dựng trường lớp, cầu đường, bệnh viện, các cơ sở tiện ích công cộng, làm càng nhiều, đệ tử đông, mà làm cái gì nó um sùm nổi bật, thì vị đó sẽ dễ dàng leo vào trong cái hội đồng gọi là hội đồng Trưởng lão, gọi là nắm quyền kiểm soát Giáo hội.

Đây là một chuyện nhìn qua thì rất là hay, tức là Phật giáo đang ở giai đoạn nhập thế rất là tích cực, nhưng mà nó có cái họa cho Đạo. Đó nghĩa là rất nhiều vị dễ bị cám dỗ bởi những chiếc ghế ở trong cái hội đồng Trưởng lão, rất là nguy hiểm!

Thì ở đây, cái họa của Phật giáo sau này là có không ít những vị thích dựa dẫm vào những thành phần tai to mặt lớn để rồi tồn tại, hoặc là xem nhẹ tất cả những điểm tựa tâm linh. Lẽ ra một điểm tựa của một người tu phải là điểm tựa tâm linh chứ? Về Pháp học, về Pháp hành, về tình huynh nghĩa đệ, về đạo bạn, về thầy tổ, về thiện nam tín nữ tứ chúng ở trong Đạo. Khi mà lòng mình dựa dẫm thế quyền là coi như mình đã thua rồi!

Phẩm Các Bà-la-môn

Kinh Hai Người

Hai cái ông Bà-la-môn này đều là 120 tuổi hết, và cả đời ổng không có biết Phật pháp, cho nên không có biết tu hành gì hết. Thì khi mà ổng biết được Phật, hai ông đã già lắm rồi. Hai ông mới vào nói với Đức Phật đó là:

“Chúng con lớn tuổi lắm mà chúng con không có một cái chuẩn bị nào để có thể ra đi trong sự bình tâm, thanh thản.”

Mà may mắn cho hai ổng, cái người mà hai ông này gặp lại là một vị Chánh Đẳng Chánh Giác. Cái may mắn mà mình phải nói là không có cách chi mà có thể tả được! Cái người ổng gặp lại là vị Chánh Đẳng Chánh Giác. Cho nên Ngài quan sát cái nhân duyên, cái túc duyên của hai ông này, thì Ngài thấy rằng hai ông này không có thể có những thành tựu đáng kể. Tuy nhiên, khi mà họ đủ phước để gặp Ngài thì tình hình nó cũng không có tệ. Cho nên là Ngài mới dạy họ có hai pháp thôi. Đọc kỹ từ trên xuống, đó là Bố thí và Trì giới.

Trì giới ở đây có nghĩa là Ngài dạy họ chế ngự tam nghiệp. Chế ngự là sao? Làm cái gì để ý coi có hại mình, hại người hay không. Nói cái gì, nghĩ cái gì cũng để ý coi cái lời nói này, suy nghĩ này có hại mình, hại người hay không. Đó gọi là Giới.

Rồi trong cái bài kệ bên dưới là Ngài dạy về Bố thí. Ngài nhắc lại một câu kệ mà tôi cho rằng có lẽ sau này mình nên gom lại những bài kệ này lại làm thành một cuốn kinh tụng, tụng mỗi ngày ấy. Chứ còn trong cái nhận xét của tôi... có nghĩa là tôi ngạc nhiên vô cùng là tôi thấy đa phần những bài kinh tụng mà đang rất là phổ biến trong giới Nam Tông Việt Nam, là toàn là cầu nguyện không hà: cầu nguyện Tam Bảo, rồi lễ lạy Tam Bảo, rồi cầu xin ân đức Tam Bảo, rồi xin chư thiên, tùm lum vậy đó.

Chứ còn những bài kinh mà nội dung giáo lý để mình tu học thì rất là quan trọng, thì lại hình như là không thấy. Chỉ thấy một số bài nho nhỏ thì nó không có đáng. Bởi vì

kinh điển bao la lắm, và một số nhỏ, rất là nhỏ, vài ba bài thì đâu có thấm thía vào đâu!

Chẳng hạn như đây là cái đoạn kinh mà được nhắc đi nhắc lại rất là nhiều lần ở trong Tam Tạng. Tức là đầu tiên Ngài dạy hai ông Bà-la-môn hãy giữ Giới trong tam nghiệp: làm gì, nói gì, nghĩ gì, phải nghĩ đến mình và nghĩ đến người, có lợi có hại ra sao.

Rồi trong bài kệ này, Ngài dạy rằng trong một ngôi nhà đang cháy, thì cái hành động thông minh nhất đó là chạy ra ngoài cùng với những gì giá trị và vừa tay. Thì cũng vậy, tức là mình thoát thân bằng cách mình mang theo được cái gì mình mang. Thì cái tấm thân này, từng ngày nó giống như khu rừng đang cháy, mà cháy xiết rần rần, tại vì mình không biết mình sẽ chết lúc nào.

Sẵn đây tôi nói luôn, có nhiều khi tôi giảng như thế này rồi tôi vui miệng, tôi nói: “Ờ, bữa nay tôi bị bệnh này, mai tôi bị bệnh kia.” Tôi nói để minh họa cho chuyện tôi đang nói. Rồi bà con có nhiều người thì quá là nhẹ dạ, nghe như vậy bắt đầu lo, rồi hỏi thăm cũng có. Hoặc có người ác ôn thì họ nói chắc ổng lên ổng than!

Không có phải. Cả hai đều trật lất hết. Tôi không có ý than với ai. Mà khi tôi nói chuyện thì tôi... tại vì nói các vị đừng có giận nha, khi nào các vị là người đứng nói chuyện trước quần chúng thì mình xoay xở ra làm sao để cho cái bài nói chuyện của mình nó có màu sắc, nó có sinh khí, thì mình bèn tận dụng hết. Còn cái kẻ ngồi nghe bên dưới mà chấp từng chữ là coi như một là tự hại, mà hai là hại bạn!

Chẳng hạn như tôi đang nói là tấm thân này của mình nó là một ngôi nhà đang cháy, thì tôi rất muốn nói rằng là trong mấy hôm gần đây là tôi đau lưng dữ lắm. Đó là dấu hiệu của người già, các vị biết không? Ngồi xuống đứng lên là phải chống đầu gối rồi. Mà tôi đâu có phải là trác táng, tôi đâu có lao lực, tôi đâu có gì đâu. Mà sao tự nhiên đến cái tuổi rồi đó. Hay là do mình sinh hoạt bất hợp lý, cũng có thể. Điều đó

có nghĩa là mình đang ở trong một ngôi nhà đang cháy, mình không biết mình sẽ ra đi bất cứ lúc nào!

Nên Ngài mới có bài kệ rất là nổi tiếng, đó là:

Trong ngôi nhà đang cháy, thì cái hành động thông minh nhất là ta phải thoát thân với cái gì giá trị và vừa tay. Cũng vậy, với cái tấm thân thường xuyên bị đe dọa bởi cái chết và cái bệnh này, chúng ta phải chuẩn bị thoát thân bằng cách là bố thí. Vì người ăn thì còn, ta ăn thì hết.

Và tâm niệm rằng những gì ta đang có bây giờ, đâu ít đâu nhiều, hoàn toàn là do cái quả bố thí đời xưa. Cứ nhớ cái này. Đối với những ai mà bỏn xẻn thì nhớ cái câu thần chú này, đọc như con nít vậy đó:

Tất cả những gì ta đang có đều do phước bố thí đời xưa. Nếu nay ta chỉ biết nhận và giữ mà không biết tạo ra cái phước mới, thì đời sau lấy cái gì để mà nhận, và giữ, và xài nữa!

Cho nên đối với ai bỏn xẻn thì nên đọc câu đó. Câu thứ nhất:

1. Ta giữ được bao lâu mà giữ.
2. Mọi thứ ta đang có, từ cây đình cho đến con ốc, bu-lông, con tán, thầy đều là do tiền nghiệp bố thí mà ra.

Cứ nhớ cái câu này, tự nhiên nó bớt keo. Cứ nhìn quanh bây giờ mình có, tự mình dụ mình không? Bây giờ mình quá ham mê tài sản, thì những tài sản mà mình có là ở đâu ra? Là do bố thí. Nên nhớ thế này.

Hoặc câu thần chú thứ hai: Tài sản do tích góp mà có, chỉ bằng một phần tỷ so với tài sản do buông ra mà có. Cái này Kinh nói chứ không phải tôi nói. Tích góp tức là collect, là thu gom.

Vì sao vậy? Là vì cái tài sản mà mình tích cóp, thứ nhất là mình chỉ tích cóp một đời này thôi, và khi vào tới quan tài là mình không còn gì nữa hết. Còn cái thứ tài sản mà do mình buông ra thì nó lại nhiều. Bởi vì thứ nhất là cái người mà sống bằng cái tâm hào sảng, nó vui lắm. Thứ hai, khi chết khỏi phải lo là để lại cho ai. Thứ ba là đời đời sanh ra chỗ nào cũng có những món như ý để mà xài, không cần phải cầm, nắm, xách mang, xách nách mang mệt mỏi.

Cho nên là hai ông Bà-la-môn này, nhờ ông nghe được hai cái này thôi. Cái thứ nhất là giữ giới trong tam nghiệp. Thứ hai là buông bỏ, không có cầm nắm nữa. Nghe chừng đó này, hai ông trở về và được sanh thiên. Chỉ tu có mấy ngày thôi, hai vị sanh thiên. Không có khả năng đắc chứng gì hết, nhưng mà hai ông được sanh thiên. Và có cái còn quý hơn cái sanh thiên đó nữa, đó là hai ông đã gieo được cái duyên lành gặp gỡ trực tiếp một vị Chánh Đẳng Chánh Giác.

Hôm nay ta không đủ duyên để gặp các Ngài, nhưng chúng ta còn duyên để nghe lại cái lời dạy của một vị Chánh Đẳng Chánh Giác, thì tôi cho rằng đó cũng là đại phúc, đại hạnh rồi!

Và sẵn tôi cũng nói luôn, nếu bà con nghèo quá, không có điều kiện thì thôi. Nhưng mà nếu có thì cũng nên có một cái tủ sách. Cái tủ thì hơi quá, có một cái ngăn, một cái kệ, cái giá sách vài cuốn mà nó vừa tầm với mình, để mình cần móc ra mình đọc. Đó là người có tuổi. Còn người nào có cái tablet, có cái iPad thì ok.

Và bên cạnh đó là nếu có điều kiện thì cũng nên có một cái bức tượng, một cái bức hình Phật mà thiết là vừa ý.

Tại sao tới đây tôi lạc đề là bởi vì tôi đang nói đến hai ông Bà-la-môn này. Tuy không đắc gì, nhưng cũng đủ gieo duyên lành với vị Chánh Đẳng Chánh Giác. Thì ở đây mình không có gặp Ngài, nhưng mỗi ngày bên cạnh mình có một cái giá sách đựng mấy cuốn Kinh mà mình thấy vừa ý, mấy cuốn Kinh quan trọng, và có được bức chân dung của Thế Tôn thật là đẹp. Thì mỗi lần mình nhìn lên bức chân dung đó, mình

thấy ra cái Giới hương, Định hương, Tuệ hương, Giải thoát, Giải thoát Tri kiến hương của Ngài.

Mỗi lần nhìn thấy bức hình, bức tượng đó, mình nhớ ra 32 tướng tốt của Ngài. Mình nhớ đến 32 tướng tốt là mình nhớ đến các cái hạnh lành nào mà đã tạo ra 32 tướng tốt đó.

Đây là lý do tại sao mà những người Phật tử mà thân quen gần gũi với tôi, rồi tôi hay khích lệ họ tìm thỉnh những bức tượng đẹp là như vậy. Cứ mỗi lần nhìn bức tượng đẹp là mình cứ nhớ đến 32 tướng tốt, mà hễ nhớ đến 32 tướng tốt là mình nhớ đến các hạnh lành của Ngài. Thí dụ như Ngài luôn luôn có lời nói đem lại hòa giải, đoàn kết; luôn luôn hành động vì lợi ích của người khác; Ngài luôn luôn nghĩ đến cái lợi ích, cái quyền lợi của người khác. Cho nên khi Ngài sanh ra, trong 32 tướng, tướng nào đi nữa cũng là tướng đẹp, đều là những cái tướng mà có cái tuồng tích quá khứ.

Nhờ những tướng đó, các vị có thể không tin tướng số, nhưng mà coi cái bài Kinh Tướng ở trong Trường Bộ, ghi rất là rõ. Nhờ cái tướng đó Ngài mới có những cái power, mới có những quyền lực. Thật ra không phải cái tướng đó nó tạo ra quyền lực, không có phải, mà cái tướng đó là biểu hiện, là biểu lộ cho cái người có cái phước đó.

Tôi nhắc lại: không phải có cái tướng đó là làm cha người ta, nhưng mà nhờ một cái phước làm cha cho nên mới có cái tướng đó.